

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY ĐẠ HUOAI
*

Số: 312-QĐ/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Đạ Huoai, ngày 25 tháng 4 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy
và mối quan hệ công tác cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ

-----*

Căn cứ Điều lệ Đảng;

Căn cứ Quy định số 220-QĐ/TW ngày 27/12/2013 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy cơ quan chuyên trách tham mưu giúp việc huyện uỷ, quận uỷ, thị uỷ, thành uỷ trực thuộc tỉnh uỷ, thành uỷ;

Căn cứ Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Huyện uỷ (Khoá VII) nhiệm kỳ 2010 – 2015;

Theo đề nghị của Ban Tổ chức Huyện uỷ Đạ Huoai;

BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy và mối quan hệ công tác cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ Đạ Huoai”;

Điều 2: Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ; các cơ quan tham mưu giúp việc Huyện uỷ; cấp uỷ các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc Huyện uỷ và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện Quyết định này;

Điều 3: Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Nơi nhận: nh

- Như điều 2;
- Uỷ ban kiểm tra Tỉnh uỷ;
- Thường trực HĐND&UBND huyện;
- Các TCCS Đảng trực thuộc Huyện uỷ;
- Các phòng, ban, Mặt trận, Đoàn thể huyện;
- Các đ/c Huyện uỷ viên;
- Lưu: Văn phòng, UBKT Huyện uỷ;



Nguyễn Quý My

QUY ĐỊNH
Chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy
và mối quan hệ công tác cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ
-----*

(Kèm theo Quyết định số 312-QĐ/HU
ngày 25 tháng 4 năm 2014 của Ban Thường vụ Huyện uỷ)

Chương I
CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, TỔ CHỨC BỘ MÁY

Điều 1. Chức năng.

1. Là cơ quan tham mưu giúp Huyện uỷ, Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện theo quy định của Điều lệ Đảng; thực hiện các nhiệm vụ do Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ giao.
2. Là cơ quan chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng của Huyện uỷ.

Điều 2. Nhiệm vụ.

1. Nghiên cứu, đề xuất:

- a. Chuẩn bị chương trình, kế hoạch, nội dung kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng, đề án trình Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ, Uỷ ban Kiểm tra huyện uỷ xem xét, quyết định theo thẩm quyền; các nghị quyết, quyết định, chỉ thị, quy định, quy chế, kết luận của Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ về công tác kiểm tra, giám sát của Huyện uỷ.
- b. Tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Uỷ ban Kiểm tra được quy định tại Điều 32, Điều lệ Đảng, Quy chế làm việc của Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ và nhiệm vụ do Huyện uỷ, Ban Thường vụ giao; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác hằng năm do Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ quyết định.
- c. Phối hợp với các ban đảng, giúp Huyện uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ xây dựng phương hướng, nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch kiểm tra, giám sát tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng (theo Điều 30, Điều lệ Đảng) và giúp Huyện uỷ, Ban Thường vụ lập đoàn hoặc tổ giải quyết tố cáo, khiếu nại, kỷ luật đảng và xem xét, xử lý kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm theo thẩm quyền; tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch này.
- d. Đề xuất ý kiến đóng góp vào sự lãnh đạo, chỉ đạo chung của Huyện uỷ, Ban Thường vụ đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện; tham gia ý kiến các trường hợp do cơ quan chức năng đề nghị khen thưởng.

d. Sơ kết, tổng kết về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện.

2. Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát.

Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát các cấp ủy, tổ chức đảng, đảng viên thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện; chỉ đạo, hướng dẫn nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng và các vấn đề liên quan khác cho uỷ ban kiểm tra, tổ chức đảng cấp dưới và đảng viên.

3. Thẩm định, thẩm tra :

Đề án, văn bản của các cơ quan đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội về những nội dung liên quan đến công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng trong đảng bộ huyện trước khi trình Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện uỷ.

4. Phối hợp:

a. Ban Tổ chức, Văn phòng Huyện uỷ và các cơ quan có liên quan theo dõi, giám sát việc thực hiện quy chế làm việc của Huyện uỷ.

Ban Tổ chức Huyện uỷ trong công tác cán bộ, công chức theo phân cấp quản lý.

Các cơ quan thuộc khối nội chính thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng.

b. Các cơ quan có liên quan đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật đảng cho cấp uỷ viên và cán bộ, công chức kiểm tra của cấp uỷ huyện và cấp uỷ trực thuộc Huyện uỷ.

5. Thực hiện nhiệm vụ của cơ quan Uỷ ban kiểm tra và một số nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ giao:

a. Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, 6 tháng, 1 năm; sơ kết, tổng kết công tác của cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ.

b. Xây dựng tổ chức, cán bộ, công chức và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ.

c. Kiểm tra, giám sát hoạt động của cán bộ, công chức cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ và Uỷ ban Kiểm tra cấp uỷ trực thuộc Huyện uỷ khi cần thiết.

d. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ giao.

Điều 3. Tổ chức bộ máy.

1. Lãnh đạo: Gồm chủ nhiệm và không quá 2 phó chủ nhiệm chuyên trách Uỷ ban Kiểm tra.

Chủ nhiệm Uỷ ban Kiểm là Thủ trưởng cơ quan Uỷ ban Kiểm tra, các Phó chủ nhiệm Uỷ ban kiểm tra là Phó thủ trưởng cơ quan Uỷ ban Kiểm tra.

2. Biên chế: Có từ 5 đến 7 người (kể cả uỷ viên uỷ ban kiểm tra chuyên trách)

Điều 4. Về tiêu chuẩn, chức danh và cơ cấu lao động.

1. Về tiêu chuẩn, chức danh lao động.

Việc xác định tiêu chuẩn, chức danh, vị trí việc làm và cơ cấu cán bộ, công chức cơ quan Uỷ ban Kiểm tra xây dựng, Ban Tổ chức thẩm định trình Ban Thường vụ Huyện uỷ xem xét, quyết định.

2. Về cơ cấu lao động.

Cơ quan Uỷ ban kiểm tra bảo đảm cơ cấu hợp lý giữa số cán bộ, công chức làm công tác nghiên cứu, tham mưu và công chức tác nghiệp phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ. Trong đó có 80% biên chế làm công tác nghiên cứu, tham mưu.

Chương II **MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 5. Quan hệ với Huyện uỷ, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ và cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ.

1. Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện uỷ, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Thường trực Huyện uỷ; thực hiện chế độ báo cáo, xin ý kiến và đề xuất các vấn đề thuộc trách nhiệm về lĩnh vực được phân công với Ban Thường vụ và Thường trực Huyện uỷ; về chương trình công tác của cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ.

2. Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ định kỳ báo cáo công tác với cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Tỉnh uỷ theo quy định.

Điều 6. Quan hệ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện.

Quan hệ giữa cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện là quan hệ phối hợp:

1. Trong phạm vi lĩnh vực công tác, cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ chủ trì, phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội cấp huyện triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế của cấp trên và cấp mình.

2. Phối hợp nghiên cứu, hướng dẫn triển khai nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, quy chế và kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ được Huyện uỷ, Ban Thường vụ Huyện uỷ giao.

Điều 7. Quan hệ với Thường trực hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân huyện.

Quan hệ giữa cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ với Thường trực Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân huyện là quan hệ phối hợp.

1. Khi triển khai thực hiện nhiệm vụ tham mưu có gắn với công tác quản lý nhà nước, cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ phối hợp với Thường trực Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân; các cơ quan đảng, nhà nước tạo điều kiện, hỗ trợ lẫn nhau để cùng hoàn thành nhiệm vụ được giao.

2. Tại kỳ họp Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân huyện bàn chủ trương, quyết định, chính sách, chế độ... có liên quan đến lĩnh vực chuyên môn của cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ, thì đại diện lãnh đạo cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ được mời tham dự, tham gia ý kiến. Những nội dung cần thiết, lãnh đạo cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ làm việc trực tiếp với Thường trực Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân để phối hợp thực hiện nhiệm vụ.

Điều 8. Quan hệ với cấp uỷ cơ sở và bộ phận tham mưu giúp việc của cấp uỷ cơ sở.

1. Quan hệ giữa cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ với cấp uỷ cơ sở là quan hệ phối hợp, hướng dẫn, trao đổi trong việc thực hiện công tác chuyên môn và công tác cán bộ theo phân cấp.

2. Quan hệ giữa cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ với bộ phận tham mưu, giúp việc cấp uỷ cơ sở là quan hệ hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn được phân công.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 9. Điều khoản thi hành.

1. Quy định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Căn cứ quy định này, cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ xây dựng quy chế về chế độ và lề lối làm việc, nhằm cụ thể hoá chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ cho phù hợp với tình hình thực tế.

2. Cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ có trách nhiệm quán triệt Quy định này đến toàn thể cán bộ, công chức thuộc cơ quan Uỷ ban Kiểm tra Huyện uỷ và phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức thực hiện Quy định này. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có phát sinh, vướng mắc, báo cáo Ban Thường vụ Huyện uỷ bổ sung, sửa đổi kịp thời.
